

Số: 259 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2023

### **KẾT LUẬN THANH TRA**

#### **Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Công ty TNHH Dệt - May Hoàng Dũng**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 421/QĐ-TTr ngày 04/10/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN) tại Công ty TNHH Dệt - May Hoàng Dũng (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp); ngày 19/10/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại doanh nghiệp.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 02/11/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty TNHH Dệt - May Hoàng Dũng (sau đây gọi là doanh nghiệp).

- Địa điểm trụ sở chính: lô C1 đường N4, khu công nghiệp Hòa Xá, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Số điện thoại liên hệ: 03503670935.

- Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

- Mã số doanh nghiệp: 0600336474.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0600336474 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 29/12/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 24/11/2022.

- Chi nhánh, văn phòng đại diện: không.

- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính: sản xuất vải.

- Tài khoản giao dịch tại ngân hàng:

+ Số 115000018560 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định.

+ Số 7751103868999 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội - Chi nhánh Nam Định.



*(Handwritten signature)*

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

### 1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

#### 1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số người đang làm việc tại doanh nghiệp: 133 người.
- Số người lao động đã được giao kết hợp đồng lao động: 133 người, trong đó:
  - + Số người được giao kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 133 người.
  - + Số người được giao kết hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến 36 tháng: 0 người.
- Số người đang thử việc: không.
- Số người đang học nghề, tập nghề: không.
- Số người lao động là người nước ngoài: 0 người.
- Số lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động nhưng chưa ký: 0 người.
- Số lao động bị mất việc làm từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 0 người; việc trả trợ cấp mất việc làm: không phát sinh.
- Số lao động thôi việc từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 11 người (không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc); việc trả trợ cấp thôi việc: không phát sinh.

- Doanh nghiệp đã lập sổ quản lý lao động (bản điện tử), cập nhật các thông tin, xuất trình sổ quản lý lao động với Đoàn thanh tra theo quy định.

- Định kỳ 06 tháng, hằng năm, doanh nghiệp đã báo cáo tình hình thay đổi lao động đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định; báo cáo tình hình thay đổi lao động năm 2022 (đề ngày 10/01/2023) không đúng thời hạn và không đúng mẫu số 01/PLI quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Bộ luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; định kỳ 06 tháng, hằng năm, doanh nghiệp chưa thông báo tình hình thay đổi lao động đến BHXH tỉnh Nam Định.

- Kiểm tra hợp đồng lao động, kết quả: mục “nhiệm vụ công việc” ghi *“hoàn thành những công việc khác tùy theo yêu cầu kinh doanh của Người sử dụng lao động và theo quyết định của Ban giám đốc”* (hợp đồng lao động giao kết với bà Vũ Thị Tuyết, ông Nguyễn Văn Luyên, ông Nguyễn Thế Phú, ông Đoàn Mạnh Tuyên, ông Nguyễn Văn Sáng).

#### 1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

- Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động:

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 106 người.

+ Số lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 106 người.

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN nhưng chưa tham gia: 0 người.

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 27 người (người lao động đang hưởng lương hưu hằng tháng).

- Doanh nghiệp chưa niêm yết công khai định kỳ 06 tháng thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động; doanh nghiệp đã niêm yết công khai hằng năm thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ quan BHXH cung cấp.

## **2. Tiền lương và việc trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN**

### **2.1. Tiền lương**

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng: 4.500.000 đồng/tháng (không thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định).

- Các loại phụ cấp lương đang áp dụng: không.

- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: thưởng năng suất theo kết quả kinh doanh và mức độ hoàn thành công việc của người lao động.

- Các khoản hỗ trợ: không.

- Các hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: theo thời gian.

- Doanh nghiệp đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.

- Doanh nghiệp đã trả thêm cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho 27 người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT theo quy định của pháp luật.

### **2.2. Việc trích BHXH, BHTN, BHYT, BHTLD-BNN từ tiền lương của người lao động**

- Tiền lương tháng đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động.

- Các khoản không trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: thưởng năng suất theo kết quả kinh doanh và mức độ hoàn thành công việc của người lao động.

## **3. Việc nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTLD-BNN**

- Số tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN phải đóng trong thời kỳ thanh tra: 3.009.402.452 đồng.

- Số tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đã đóng trong thời kỳ thanh tra: 3.169.722.452 đồng.

- Số tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN chậm đóng tại thời điểm thanh tra: 0 đồng.

- Số tiền xử phạt vi phạm hành chính do chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: không phát sinh.

#### **4. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động**

- Số lượt người lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 424 lượt người (tổng số tiền 438.900.500 đồng); trong đó:

+ Chế độ ốm đau: 403 lượt người (tổng số tiền 271.937.500 đồng).

+ Chế độ thai sản: 18 lượt người (tổng số tiền 160.258.000 đồng).

+ Chế độ dưỡng sức: 03 lượt người (tổng số tiền 6.705.000 đồng).

+ Chế độ TNLD-BNN: 0 lượt người.

+ Chế độ hưu trí: 0 lượt người.

+ Chế độ tử tuất: 0 lượt người.

- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng doanh nghiệp chưa chi trả: 0 đồng.

- Số lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị nhưng không được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 0 người.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng doanh nghiệp chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: 0 người.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Những quy định của pháp luật về lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đã được doanh nghiệp thực hiện**

1.1. Đã giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản đối với người lao động thuộc diện phải giao kết hợp đồng lao động.

1.2. Đã lập, cập nhật, quản lý, sử dụng sổ quản lý lao động và xuất trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

1.3. Đã báo cáo định kỳ 06 tháng, hằng năm tình hình thay đổi lao động đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định.

1.4. Đã đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

1.5. Đã niêm yết công khai hằng năm thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ quan BHXH cung cấp.

1.6. Đã trả lương cho người lao động với mức lương không thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định.

1.7. Đã trả thêm cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho 27 người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT theo quy định của pháp luật.

1.8. Đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.

1.9. Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp không chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.10. Đã lập hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ BHXH của người lao động gửi cơ quan BHXH.

## **2. Những quy định của pháp luật về lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ**

2.1. Báo cáo tình hình thay đổi lao động đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định không đúng thời hạn và không đúng theo mẫu số 01/PLI theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

2.2. Chưa thông báo tình hình thay đổi lao động đến BHXH tỉnh Nam Định theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

2.3. Hợp đồng lao động không thỏa thuận cụ thể về công việc phải làm theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con (hợp đồng lao động giao kết với bà Vũ Thị Tuyết, ông Nguyễn Văn Luyện, ông Nguyễn Thế Phú, ông Đoàn Mạnh Tuyên, ông Nguyễn Văn Sáng).

2.4. Chưa niêm yết công khai định kỳ 06 tháng thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động theo quy định tại khoản 7 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

## **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Không.

## V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

- Thực hiện công khai Kết luận thanh tra này theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.1, 2.2 và 2.4 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.3 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện các kiến nghị, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục vi phạm đến Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội).

**Nơi nhận:**

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH (để b/c);
- Sở LĐTBXH tỉnh Nam Định (để p/h);
- BHXH tỉnh Nam Định (để biết);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Nguyễn Anh Tuấn**

